

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

Trường Trung học phổ thông (THPT) chuyên Nguyễn Tất Thành, tỉnh Kon Tum được thành lập ngày 03/9/1993, tiền thân là trường Trung học chuyên Kon Tum (theo Quyết định số 62/QĐ-UB ngày 03/9/1993 của Chủ tịch UBND tỉnh). Sau gần 30 năm hoạt động, Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh (HS) năng khiếu và tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh và đất nước.

Tuy nhiên, trước sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của tỉnh và đất nước, nhà trường cần phải tiếp tục đẩy mạnh công tác dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục, đặc biệt là hoạt động bồi dưỡng, đào tạo HS giỏi, HS năng khiếu nhằm tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh và đất nước.

Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, gồm các nội dung sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; Nghị định số: 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

- Quyết định số 47/2011/QĐ-UBND ngày 26/12/2011 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2020, định hướng đến năm 2025;

- Căn cứ Kế hoạch số 2288/KH-UBND ngày 10/9/2014 của UBND tỉnh Kon Tum về việc thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ và Chương trình số 67-CTr/TU ngày 29/4/2014 của BCH Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT;

- Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Căn cứ Quyết định số 959/QĐ-TTg ngày 24/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển hệ thống trường THPT chuyên giai đoạn 2010-2020;

- Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên;

- Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018, Thông tư ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Căn cứ Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông;

- Căn cứ Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 21/01/2011 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành “Đề án phát triển trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành, tỉnh Kon Tum giai đoạn 2010 - 2020” (gọi tắt là Đề án 81).

- Căn cứ Nghị quyết số 37/2011/NQ-HĐND ngày 05/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011- 2020, định hướng đến năm 2025;

- Căn cứ Kế hoạch số 3188/KH-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh Kon Tum về việc triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” tỉnh Kon Tum;

- Kế hoạch số 33/KH-SGDĐT ngày 17/4/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” tỉnh Kon Tum;

- Căn cứ Kế hoạch số 535/KH-UBND ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh Kon Tum về việc triển khai thực hiện Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân” trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2019-2025”.

II. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

(thời điểm phân tích: Học kỳ I, năm học 2022-2023)

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Môi trường bên trong

1.1.1. Thực trạng nhà trường

a. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Đội ngũ	Tổng số	GV dạy giỏi cấp tỉnh	Trình độ đào tạo				Cơ cấu xã hội		
			Th.S	ĐH	CD	Khác	D.tộc	Nữ	Đ.viên
CBQL	3	3	3				0	1	3
Giáo viên	69	40	42	27			2	50	39
Nhân viên	9			6		3	0	7	1

Tổng	81	43	45	33	0	3	2	58	43
------	----	----	----	----	---	---	---	----	----

b. Học sinh

Tổng số lớp: 24, tổng số học sinh: 753; Học sinh DTTS: 17.

Biên chế các lớp để tổ chức dạy học:

Khối lớp	Tổng số	Biên chế theo lớp							
Lớp 10	238 HS	10 Toán	10 Lý-Tin	10 Hóa	10 Sinh	10 Văn	10 Sử-Địa	10 Anh	10 A
Lớp 11	243 HS	11 Toán	11 Lý-Tin	11 Hóa	11 Sinh	11 Văn	11 Sử-Địa	11 Anh	11 A
Lớp 12	272 HS	12 Toán	12 Tin	12 Lý	12 Hóa	12 Sinh	12 Văn	12 Sử-Địa	12 Anh

c. Tổ chuyên môn: Gồm 10 tổ: Toán, Vật lí-KTCN, Hoá học, Sinh-KTNN, Tin học, Ngữ văn, Sử-GDCD, Địa lý - TD -GDQPAN, Tiếng Anh và tổ Văn phòng.

d. Cơ sở vật chất phục vụ dạy và học

- Khối phòng hành chính: Văn phòng, phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Phó hiệu trưởng, Văn phòng Đảng - Đoàn - Công đoàn, phòng hội đồng, phòng giáo vụ, phòng y tế.

- Khối phòng phục vụ dạy học:

Gồm 24 phòng học, 01 phòng tin học, 01 phòng học tiếng Anh, 04 phòng bộ môn (Toán, Ngữ văn, Lịch sử-GDCD, Địa lý), 03 phòng thí nghiệm thực hành (môn Vật lí, Hoá học, Sinh học), 01 thư viện thông minh.

Nhà hội trường, khu nhà tập đa năng, hồ bơi, căn tin, khu kí túc xá gồm 30 phòng.

1.1.2. Điểm mạnh

- Thành tựu đạt được trong những năm qua của nhà trường đã xây dựng được uy tín, thương hiệu trong các gia đình HS, nhân dân trong tỉnh và lãnh đạo Sở GDĐT.

- Tập thể hội đồng sư phạm đồng thuận, cùng mục tiêu xây dựng nhà trường với 05 giá trị cốt lõi: “Nhân ái - Trung thực - Trách nhiệm - Hợp tác - Sáng tạo”.

- Nhà trường tự chủ trong xây dựng, triển khai chương trình giáo dục và dạy học. Công tác đổi mới PPDH, nhất là ứng dụng CNTT được đẩy mạnh.

- Đội ngũ CBQL đạt chuẩn trở lên; 100% giáo viên (GV) đạt chuẩn (trong đó có 46/72 GV trên chuẩn, đạt tỷ lệ 63,9%), đội ngũ GV tâm huyết, trách nhiệm; đội ngũ GV cốt cán nhà trường có năng lực, kinh nghiệm quản lý, chỉ đạo chuyên môn.

- HS có tư chất thông minh, đam mê, năng động, sáng tạo trong học tập, hoạt động trải nghiệm và nghiên cứu khoa học.

- Gia đình HS luôn đồng hành, hỗ trợ con em trong học tập và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

1.1.3. Điểm yếu

- Nguồn lực tài chính chỉ đáp ứng nhiệm vụ chi lương; chi thường xuyên và các nhiệm vụ chuyên môn đặc thù, chưa có sự ưu tiên hợp lý. Chế độ học bổng khuyến khích HS giỏi năm học chưa có, chế độ khen thưởng cho HS đạt giải cấp Quốc gia thấp, chưa động viên được HS.

- Việc hợp tác khu vực và quốc tế chưa có, chưa thu hút được các nguồn lực phát triển nhà trường.

- Chất lượng một số GV chưa đảm bảo, nhất là năng lực của GV dạy các môn chuyên. Hiệu quả bồi dưỡng HS giỏi cấp quốc gia ở một số GV và một số tổ bộ môn còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu. Chỉ có 8 GV (tỷ lệ 11,2%) sử dụng được tiếng Anh trong giảng dạy các môn khoa học tự nhiên; khả năng sử dụng tiếng Anh trong dịch thuật, sưu tầm tài liệu còn hạn chế. Một số giáo viên lớn tuổi, hạn chế về khả năng ứng dụng công nghệ thông tin. Giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm trong giảng dạy và quản lý học sinh. Một bộ phận giáo viên chưa theo kịp với xu thế tâm sinh lý lứa tuổi, còn hạn chế về kỹ năng giáo dục học sinh.

- Nhà trường còn thiếu 02 GV tiếng Anh, 01 nhân viên công nghệ thông tin, 01 nhân viên Thư viện và 01 bảo vệ; còn khoảng 10 GV ở một số bộ môn có trình độ tay nghề yếu, ngại thay đổi, sức ỳ lớn.

- Chất lượng đầu vào của HS lớp 10 ở một số môn chuyên còn thấp. Động cơ, mục đích chủ yếu của HS vào học ở trường THPT chuyên là để có môi trường học tập tốt, có cơ hội thi đỗ vào các trường đại học hàng đầu; tâm lý HS và cha mẹ HS chưa yên tâm cho con cái vào đội tuyển HS giỏi quốc gia.

- Thiết bị dạy học còn thiếu, một số có nhưng chưa đồng bộ, thiếu hiện đại theo tiêu chuẩn, quy định hiện hành của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, chưa đáp ứng yêu cầu dạy học và giáo dục HS THPT chuyên; thiếu phòng học bộ môn của các môn học, phòng học để dạy học bồi dưỡng cho các đội tuyển học sinh giỏi của tỉnh, thiếu sân bóng đá cho học sinh; thiếu nhà ở công vụ cho giáo viên; phòng học có diện tích nhỏ, bên trong đã hư hỏng, xuống cấp nên khó khăn trong việc triển khai các hoạt động đổi mới dạy và học; bể bơi hỏng, không sử dụng được; ký túc xá học sinh xuống cấp, hỏng hóc nhiều.

1.2. Môi trường bên ngoài

1.2.1. Thời cơ

- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Kon Tum và lãnh đạo Sở GDĐT Kon Tum, Đảng bộ thành phố Kon Tum có sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, quan tâm và ưu tiên hỗ trợ về cơ chế chính sách cho nhà trường; sự đồng thuận và quan tâm đặc biệt của xã hội đối với sự phát triển của trường THPT chuyên.

- Nghị quyết số 29-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng, Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội, Thông tư 32/2018 của

Bộ GDĐT ban hành Chương trình GDPT, Thông tư 05/2023/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên,... là thời cơ để nhà trường đổi mới và phát triển.

- Nhà trường đóng chân tại thành phố Kon Tum là trung tâm kinh tế văn hóa xã hội tiên tiến và giàu truyền thống của tỉnh Kon Tum. Điều đó có ảnh hưởng tích cực đến công tác giáo dục học sinh về bảo vệ và phát huy nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc.

- Công nghệ internet, công nghệ số 4.0, công nghệ sinh học và hàng loạt các phát minh mới đang hàng ngày, hàng giờ ra đời ở khắp các quốc gia. Các kiến thức công nghệ là đặc biệt quan trọng đã lan tỏa chiếm lĩnh trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, ảnh hưởng mạnh mẽ đến tác động quản lý dạy và học của nhà trường. Nền kinh tế tri thức và quá trình toàn cầu hóa làm tăng nhu cầu học tập của học sinh vươn lên để trang bị những năng lực và phẩm chất của công dân toàn cầu. Chủ trương đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục của Chính phủ, của Ngành đã tạo môi trường tốt cho việc ứng dụng CNTT trong đổi mới công tác quản lý và dạy học, giáo dục HS THPT chuyên.

- Nhu cầu của CMHS về giáo dục chất lượng cao, môi trường học tập hiện đại đòi hỏi công tác quản lý và giáo dục HS chuyên cần phải có sự đầu tư và đổi mới liên tục.

- Kinh tế đất nước hội nhập sâu rộng với khu vực và thế giới là thời cơ giúp nhà trường mở rộng quan hệ giao lưu, hợp tác, học tập kinh nghiệm với các trường phổ thông, đại học uy tín trong khu vực và quốc tế.

1.2.2. Thách thức

- Một số chế độ, chính sách cho ngành GDĐT tỉnh Kon Tum nói chung và cho HS, GV trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành nói riêng thấp và chưa phù hợp; thậm chí một số cơ chế, chính sách và ưu tiên cho HS, GV trường chuyên chưa được ban hành.

- Chính sách hỗ trợ GV dạy trường chuyên, đặc biệt là GV đạt thành tích cao trong công tác bồi dưỡng đội tuyển HS giỏi quốc gia và hướng dẫn HS nghiên cứu khoa học kỹ thuật quốc gia chưa có.

- Yêu cầu nâng cao năng lực, hiệu quả ứng dụng CNTT của GV trong giảng dạy, của CBQL trong quản trị nhà trường; năng lực ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh đáp ứng yêu cầu hội nhập khu vực và quốc tế.

- Đất nước hội nhập sâu rộng với khu vực và thế giới, yêu cầu ngày càng cao của xã hội và cha mẹ học sinh cũng như học sinh đối với giáo dục toàn diện, trong đó có yêu cầu cao về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao nên đòi hỏi cần phải thay đổi phương pháp quản trị cán bộ quản lý, đổi mới dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục của thầy cô.

2. Các vấn đề cần ưu tiên

(1) Rà soát và xây dựng, phát triển đội ngũ CBQL, GV, nhân viên nhà trường đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, mục tiêu phát triển nhà trường giai đoạn mới.

(2) Đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo chuyên môn nhà trường theo hướng quản trị trường học đảm bảo hiệu quả.

(3) Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực theo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018, đẩy mạnh các hoạt động giáo dục toàn diện trong nhà trường; trên cơ sở đó, đẩy mạnh giáo dục mũi nhọn của học sinh các lớp chuyên theo Chương trình chuyên của Bộ GDĐT.

(4) Đề xuất Sở tham mưu UBND tỉnh trình HĐND ban hành một số chính sách bổ sung chế độ của HS và giáo viên của nhà trường; bổ sung kinh phí cho hoạt động giáo dục, tăng cường sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất cho nhà trường.

(5) Đẩy mạnh công tác xã hội hóa để phát triển nhà trường (từ CMHS, các doanh nghiệp và các nhà hảo tâm).

(6) Tăng cường hợp tác khu vực và quốc tế trong giáo dục.

Các vấn đề chiến lược được tiến hành đồng bộ, song song. Nhưng trước hết phải tập trung đổi mới công tác quản trị nhà trường, đánh giá lại đề xây dựng và phát triển đội ngũ GV đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025.

III. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN TẮT THÀNH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

1. Định hướng chiến lược

1.1. Sứ mệnh

Trên cơ sở bảo đảm giáo dục phổ thông toàn diện, phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu ở từng môn học nhằm phát triển cao nhất năng khiếu của từng học sinh, phát hiện và bồi dưỡng phát triển năng lực của học sinh năng khiếu, tạo nguồn đào tạo nhân tài, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước.

1.2. Hệ giá trị cốt lõi

Yêu nước, nhân văn, trí tuệ, trung thực, trách nhiệm, ước mơ, sáng tạo.

1.3. Tầm nhìn

Xây dựng nhà trường hiện đại, chất lượng cao, sánh vai được các trường chuyên hàng đầu trong khu vực miền Trung – Tây Nguyên, hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành, tỉnh Kon Tum thành trường trọng điểm để thực hiện nhiệm vụ phát hiện, bồi dưỡng HS giỏi và phát triển năng lực HS có năng khiếu ở các môn văn hóa, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, làm cơ sở đào tạo nhân tài và hợp tác quốc tế trong giáo dục phổ thông.

3. Các chỉ tiêu cụ thể

3.1. Quy mô trường lớp

Trường có tổng số HS THPT chuyên chiếm khoảng 4% tổng số HS THPT trên toàn tỉnh để đào tạo thành những HS xuất sắc (tổng số HS từ 810 đến 915 HS, tổng số lớp: từ 27 đến 33 lớp). Số HS trong mỗi lớp chuyên có không quá 35 em. Một số môn là thế mạnh của trường mở 02 lớp chuyên. Mở thêm 01 hoặc 02 môn chuyên ngoại ngữ khác tiếng Anh.

3.2. Chất lượng giáo dục

3.2.1. Đến năm 2025

- Có ít nhất 95% HS có kết quả rèn luyện ở mức Tốt và 85% HS có kết quả học tập ở mức Tốt; 100% HS sử dụng thành thạo công nghệ thông tin (chương trình tin học cấp THPT). Có từ 25% đến 30% HS tham gia học tập môn Toán và một số môn khoa học tự nhiên hoặc khoa học xã hội bằng tiếng Anh. Trên 70% số HS học xong chương trình phổ thông tiếng Anh 10 năm đạt chuẩn bậc 3 (chứng chỉ B1- khung tham chiếu chung châu Âu) hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương (đạt IELTS từ 4.5 trở lên hoặc TOEIC từ 501 điểm trở lên,...).

- HS tốt nghiệp THPT và vào học các trường Đại học đạt 100%, trong đó có khoảng 60% HS các lớp chuyên tốt nghiệp THPT được đào tạo cử nhân tài năng, kỹ sư chất lượng cao,... tại các trường đại học uy tín trong nước và nước ngoài.

- Phần đầu từ 35% - 40% HS trong đội tuyển dự kỳ thi HS giỏi quốc gia THPT đạt giải (HS giỏi các môn văn hóa và HS giỏi về nghiên cứu khoa học, kỹ thuật) và có HS tham dự vòng 2 kỳ thi chọn đội tuyển Olympic khu vực và quốc tế.

3.2.2. Đến năm 2030

- Có ít nhất 98% HS có kết quả rèn luyện ở mức Tốt và 90% có kết quả học tập ở mức Tốt; 100% HS sử dụng thành thạo công nghệ thông tin (chương trình tin học cấp THPT). Có từ 35% đến 40% HS tham gia học tập môn Toán và một số môn khoa học tự nhiên hoặc khoa học xã hội bằng tiếng Anh. Trên 90% số HS học xong chương trình phổ thông tiếng Anh 10 năm đạt chuẩn bậc 3 (B1- khung tham chiếu chung châu Âu) hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương (đạt IELTS từ 4.5 trở lên hoặc TOEIC từ 501 trở lên...).

- HS tốt nghiệp THPT và vào học các trường Đại học đạt 100%, trong đó có khoảng 70% HS các lớp chuyên tốt nghiệp THPT được đào tạo cử nhân tài năng, kỹ sư chất lượng cao,... tại các trường ĐH uy tín trong nước và các trường ĐH có uy tín ở nước ngoài.

- Phần đầu từ 45% - 50% HS trong đội tuyển dự kỳ thi HS giỏi quốc gia THPT đạt giải (HS giỏi các môn văn hóa và HS giỏi về nghiên cứu khoa học, kỹ thuật) và có HS tham dự đội tuyển Olympic khu vực và quốc tế.

3.3. Cơ cấu đội ngũ GV, cán bộ quản lý

- Phát triển đội ngũ GV, cán bộ quản lý đảm bảo đủ số lượng, hợp lý về cơ cấu và đạt mức cao của chuẩn nghề nghiệp; nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ, tin học, năng lực tự học và nghiên cứu khoa học cho đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu phát triển nhà trường và ngành GDĐT.

- Đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 số lượng cán bộ quản lý, GV, nhân viên nhà trường được bố trí theo đúng định mức quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GDĐT về hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

- Nâng cao chất lượng cán bộ quản lý, GV:

+ Đến năm 2025, có 80% cán bộ quản lý, GV đạt trình độ trên chuẩn (từ thạc sĩ trở lên) và có năng lực nghiên cứu, phát triển chương trình môn học; có 90% GV đạt GV dạy giỏi cấp trường và cấp tỉnh; 40% cán bộ quản lý và GV đạt mức Tốt của Chuẩn nghề nghiệp; có ít nhất 30% GV dạy song ngữ các môn khoa học tự nhiên và khuyến khích dạy song ngữ một số môn khoa học xã hội bằng tiếng Anh. 70% cán bộ quản lý, GV, nhân viên để có trình độ ngoại ngữ, tin học đáp ứng cho mục tiêu, nhiệm vụ của trường chuyên. Về cơ bản xây dựng đội ngũ GV chất lượng cao của tất cả các các môn học, đặc biệt là các môn chuyên.

+ Đến năm 2030, có 90% cán bộ quản lý, GV đạt trình độ trên chuẩn (từ thạc sĩ trở lên) và có năng lực nghiên cứu, phát triển chương trình môn học; có 100% GV đạt GV dạy giỏi cấp trường và cấp tỉnh; 50% cán bộ quản lý và GV đạt mức Tốt của Chuẩn nghề nghiệp; có ít nhất 40% GV dạy song ngữ các môn khoa học tự nhiên và khuyến khích dạy song ngữ một số môn khoa học xã hội bằng tiếng Anh. 90% cán bộ quản lý, GV, nhân viên để có trình độ ngoại ngữ, tin học đáp ứng cho mục tiêu, nhiệm vụ của trường chuyên

- Trong mỗi năm học, chủ trì tổ chức ít nhất 01 (một) hội thảo chuyên đề về tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường với sự tham gia của các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông khác nhằm chia sẻ những giải pháp và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của trường chuyên.

- Tuyển dụng và luân chuyển GV: Giai đoạn 2021 - 2030 tuyển dụng và tiếp nhận khoảng 15 GV (bao gồm: bổ sung cho số GV nghỉ hưu và GV luân chuyển đi nơi khác; tuyển dụng GV mới).

3.4. Đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị dạy học hiện đại, đồng bộ

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở vật chất nhằm đảm bảo tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục HS THPT chuyên, triển khai dạy học 02 buổi/ngày và giáo dục chuyên sâu.

- Đến năm 2025, các phòng học của nhà trường được trang bị theo hướng hiện đại; phòng dạy Tin học, dạy học STEM, các phòng thí nghiệm, thực hành và thực hành nghiên cứu khoa học, kỹ thuật phục vụ cho HS được bổ sung, hoàn thiện; có sân bóng đá mini cỏ nhân tạo cho HS rèn luyện thể chất.

- Đến năm 2030, có đầy đủ và đồng bộ hệ thống trang thiết bị dạy học tin học, ngoại ngữ, lớp học thông minh đạt chuẩn, phòng thực hành và phòng học bộ môn cho tất cả các môn khoa học tự nhiên, khoa học xã hội theo hướng chuẩn hóa, hiện đại phục vụ cho GV, HS trong dạy học và bồi dưỡng HS giỏi quốc gia, quốc tế.

3.5. Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế

Tăng cường hợp tác với các trường tương đồng về cấp học trong nước và khu vực, đặc biệt là những nước có nền giáo dục phát triển. Đến năm 2025, Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành giao lưu, hợp tác ít nhất 02 cơ sở giáo dục uy tín trong nước và 01 cơ sở giáo dục uy tín quốc tế. Đến năm 2030, mở rộng quan hệ hợp tác với 03 cơ sở giáo dục tại 03 quốc gia trên thế giới.

4. Các nhiệm vụ và giải pháp chiến lược thực hiện Kế hoạch

4.1. Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên nhà trường

- Phối hợp với các trường đại học và các trường THPT chuyên có uy tín trong nước để bồi dưỡng, phát triển năng lực cho đội ngũ GV dạy chuyên, dạy bồi dưỡng HS giỏi, dạy học song ngữ bằng tiếng Anh và năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ cán bộ quản lý, GV được giao lưu, học tập với một số trường THPT chuyên có uy tín trong nước và một số cơ sở giáo dục nước ngoài để trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ và hợp tác quốc tế.

- Đẩy mạnh các hoạt động tự đào tạo, tự bồi dưỡng, tự nghiên cứu trong nhà trường; khuyến khích GV viết bài nghiên cứu khoa học về chuyên môn để tham gia các chương trình hội thảo quốc gia và quốc tế; phấn đấu xây dựng khoảng 70% GV trường THPT chuyên có thể trở thành GV bộ môn cốt cán của ngành GDĐT Kon Tum, là nòng cốt trong đổi mới phương pháp và hình thức dạy học, đổi mới kiểm tra và đánh giá HS theo mục tiêu, yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

- Xây dựng môi trường làm việc hiện đại, chuyên nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, GV nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tham gia bồi dưỡng các chuyên đề dạy chuyên và bồi dưỡng HS giỏi do Bộ GDĐT tổ chức và các chuyên đề chuyên môn ở các trường đại học trong nước; tổ chức các hội thảo trao đổi kinh nghiệm giữa nhà trường với các cơ sở giáo dục có đào tạo HS giỏi, HS năng khiếu.

4.2. Thực hiện đổi mới chương trình, tài liệu dạy học; đẩy mạnh các hoạt động giáo dục trong nhà trường

4.2.1. Thực hiện đổi mới chương trình, tài liệu dạy học

- Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường (chương trình đại trà, chương trình chuyên) vừa đảm bảo khoa học, phù hợp với tâm sinh lý HS các lớp chuyên, vừa theo hướng hiện đại, tiếp cận với trình độ tiên tiến khu vực và thế giới; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục thể chất và bồi dưỡng nhân cách người học; tạo điều kiện để HS phát triển toàn diện, chuyên sâu một lĩnh vực, giỏi tin học và ngoại ngữ (tiếng Anh); phát triển năng lực tư duy sáng tạo; kỹ năng thực hành, năng lực hoạt động thực tiễn.

- Xây dựng lại nội dung, chương trình bồi dưỡng đội tuyển HS giỏi quốc gia tiếp cận với các đổi mới thi chọn HS giỏi hàng năm của Bộ GDĐT. Xây dựng tài liệu phục vụ cho việc giảng dạy song ngữ bằng tiếng Anh; biên soạn tài liệu về tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm nhằm bồi dưỡng năng khiếu theo lĩnh vực chuyên như: khoa học tự nhiên, khoa học xã hội; lựa chọn một số chương trình, tài liệu dạy học tiên tiến nước ngoài để các tổ chuyên môn tham khảo, vận dụng.

- Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá phát triển phẩm chất, năng lực cá nhân HS chuyên, áp dụng các phương pháp dạy học hiện đại, tập trung rèn luyện phương pháp tự học cho HS chuyên; xây dựng môi trường dạy và học tiếng Anh trong nhà trường; nâng cao chất lượng dạy học tin học trong HS; tăng cường việc dạy song ngữ (tiếng Anh) cho HS ở các môn học; liên kết với các trung tâm Anh ngữ có GV nước ngoài để bồi dưỡng, nâng cao kiến thức tiếng Anh cho GV và HS; phối hợp với các trung tâm Anh ngữ uy tín tổ chức thi chứng chỉ tiếng Anh quốc tế cho HS.

4.2.2. *Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục trong nhà trường*

- Xây dựng chương trình, nội dung dạy học STEM và các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, kỹ thuật trong HS chuyên, đặc biệt là xây dựng và phát triển các câu lạc bộ (văn hóa, thể thao, âm nhạc, hội họa, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, hướng nghiệp, thiện nguyện,...).

- Xây dựng chương trình hoạt động tư vấn tâm lý và hướng nghiệp học đường để hỗ trợ, tham vấn cho HS về tâm lý, học tập, định hướng nghề nghiệp. Đẩy mạnh công tác tư vấn du học giúp HS tiếp cận với chương trình giáo dục đại học và giáo dục chất lượng cao ở các quốc gia trên thế giới.

4.3. Đề xuất một số chính sách bổ sung chế độ đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường

Sớm hoàn thiện việc đề xuất Sở GDĐT tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành một số chính sách bổ sung chế độ đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường, cụ thể:

- Chính sách bổ sung chế độ ưu đãi, khen thưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trường chuyên đạt kết quả xuất sắc theo nhiệm vụ được giao;

- Chính sách bổ sung chế độ học bổng, khen thưởng đối với học sinh đạt kết quả xuất sắc trong học tập, rèn luyện, có thành tích trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa; cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế.

4.4. Đổi mới phương thức tuyển sinh

- Xây dựng cơ chế phối hợp với các Phòng GDĐT huyện, thành phố và một số trường THCS trọng điểm để hỗ trợ việc bồi dưỡng HS giỏi lớp 9, tuyển sinh lớp 10 chuyên. Trường THPT chuyên có trách nhiệm cử GV hỗ trợ bồi dưỡng về chuyên môn cho GV và HS các đội tuyển và hướng dẫn cho GV và HS nghiên cứu khoa học, kỹ thuật để tạo nguồn tuyển sinh vào trường chuyên.

- Tiếp tục đề xuất Sở GDĐT các giải pháp tăng chất lượng nguồn tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên. Tuyển sinh bổ sung những HS có năng khiếu, học giỏi ở các trường THPT vào lớp chuyên.

- Tăng cường công tác truyền thông giáo dục về nhà trường nhằm thu hút tối đa số học sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9, cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh hằng năm vào nhà trường.

4.5. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý đối

- Tiếp tục tuyên truyền đến các cấp chính quyền, cán bộ quản lý, GV, học sinh, phụ huynh HS và toàn xã hội về mục tiêu, nhiệm vụ và phương hướng phát triển Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Tăng cường phân cấp quản lý cho tổ trưởng chuyên môn, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các tổ, ban, đoàn thể và GV, nhân viên. Lãnh đạo nhà trường đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát và tư vấn hỗ trợ cho các tổ chuyên môn; tập trung vào công tác kiểm định chất lượng các sản phẩm cụ thể.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý nhà trường, công tác dạy học, kiểm tra, đánh giá,... phù hợp với chủ trương chuyển đổi số trong giáo dục, đặc biệt là việc đổi phương pháp và hình thức dạy học, thiết kế bài giảng điện tử, bài giảng e-learning, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, phòng thí nghiệm ảo, phần mềm kiểm tra đánh giá,... đáp ứng nhu cầu học tập, phát huy tối đa khả năng tư duy, sáng tạo của HS chuyên.

- Đổi mới phương pháp đánh giá, xếp loại thi đua đối với tập thể và GV, nhân viên trong nhà trường; công khai, minh bạch công tác đánh giá CBQL và GV theo Chuẩn nghề nghiệp và quy chế xếp loại GV dạy chuyên,... gắn quyền lợi với trách nhiệm được giao.

- Xây dựng Quỹ học bổng Nguyễn Tất Thành nhằm đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục trong giáo dục mũi nhọn của nhà trường theo hướng kết hợp khuyến học, khuyến tài với sự hỗ trợ từ các gia đình học sinh, từ các cựu học sinh nhà trường đã thành đạt và các doanh nghiệp, công ty, các nhà hảo tâm trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ để sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách và nguồn huy động từ xã hội hóa phục vụ cho công tác bồi dưỡng HS giỏi, HS trong đội tuyển tham dự kỳ thi quốc gia, khu vực, quốc tế và khen thưởng thành tích của HS, ... đảm bảo công khai, minh bạch.

4.6. Đẩy mạnh hợp tác khu vực và quốc tế

- Tăng cường giao lưu và hợp tác quốc tế giữa GV của Trường với các trường THPT chuyên trong nước, khu vực và quốc tế để phát triển chất lượng đội ngũ và chất lượng giáo dục mũi nhọn; chú trọng hợp tác về xây dựng chương trình, tài liệu dạy học, bồi dưỡng GV và đào tạo HS giỏi, HS năng khiếu.

- Xây dựng kế hoạch mời các Tiến sĩ, Giáo sư các trường đại học, học viện và chuyên gia ở Bộ GDĐT về dạy bồi dưỡng HS giỏi và bồi dưỡng GV nhà trường nhằm nâng cao chất lượng dạy đội tuyển và năng lực, trình độ của GV.

- Phối hợp với các cựu HS trường chuyên ở nước ngoài, một số công ty tư vấn du học thành lập Văn phòng tư vấn du học và hợp tác quốc tế tại trường. Tổ chức các đoàn GV, HS tham quan, học tập tại các trường kết nghĩa dưới nhiều hình thức khác nhau. Làm tốt công tác tư vấn du học, thi lấy học bổng cho HS tại các quốc gia trên thế giới.

4.7. Tăng cường nguồn lực và cơ sở vật chất; quản lý và khai thác sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có

- Quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.
- Tăng cường các giờ thực hành, thí nghiệm đối với các môn Hóa học, Vật lý, Sinh học, Tin học và tiếng Anh theo hướng học tập trải nghiệm. Bổ sung các đầu sách tham khảo mới, chuyên sâu cho thư viện nhà trường; xây dựng phòng học liệu đạt chuẩn để tạo dựng môi trường đọc sách, tự học và tự nghiên cứu trong HS và đội ngũ GV.
- Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin truyền thông và các trang thiết bị dạy học theo định hướng trường học thông minh; xây dựng hệ thống thông tin điện tử liên kết với các trường THPT chuyên trên toàn quốc và các trường kết nghĩa trong khu vực, các cơ sở giáo dục có uy tín nước ngoài; khai thác hiệu quả thư viện thông minh của nhà trường trong việc khai thác nguồn tài liệu phục vụ dạy học, bồi dưỡng học sinh.
- Lập kế hoạch xây dựng và tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học nhà trường giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch

Kế hoạch được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ quản lý, GV, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân liên quan đến nhà trường.

Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch, chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai Kế hoạch, điều chỉnh Kế hoạch sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của Ngành và nhà trường.

2. Lộ trình thực hiện Kế hoạch

2.1. Giai đoạn 1: Năm học 2021-2023

- Kiện toàn bộ máy tổ chức nhà trường; đổi mới công tác quản lý nhà trường theo nguyên tắc quản trị trường học hiệu quả; đánh giá, sàng lọc và củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.
- Tạo dựng được môi trường học tập kỷ cương, nhân ái, trách nhiệm, hợp tác và có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tư duy, tài năng và sáng tạo; tiếp tục xây dựng và phát triển nhà trường là hình mẫu của các trường THPT trong tỉnh Kon Tum về cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo và chất lượng giáo dục.

2.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2024-2026

- Xây dựng môi trường dạy và học tiếng Anh hiệu quả; xây dựng chương trình khung và tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh có chất lượng; xây dựng chuẩn đầu ra cho học sinh Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành đáp ứng mục

tiêu tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho địa phương và đất nước (*khung phẩm chất và năng lực cần đạt sau tốt nghiệp THPT*).

- Tiếp tục đào tạo bồi dưỡng đội ngũ về năng lực dạy học và quản lý nhằm đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục của đất nước. Hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025.

2.3. Giai đoạn 3: Từ năm 2027-2030

- Tiếp tục thực hiện sứ mệnh, giá trị và mục tiêu của nhà trường là phát hiện những HS có tư chất thông minh, đạt kết quả xuất sắc trong học tập và phát triển năng khiếu của học sinh chuyên; giáo dục các em thành người có lòng yêu nước, tinh thần vượt khó, tự hào, tự tôn dân tộc; có khả năng tự học, nghiên cứu khoa học và sáng tạo; có sức khỏe tốt để tiếp tục đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh và đất nước.

- Sửa đổi, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với thực tiễn phát triển của tỉnh Kon Tum và đất nước; hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030.

3. Phân công nhiệm vụ các thành viên trong nhà trường

- Đối với Hiệu trưởng: Xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng giai đoạn, tổ chức triển khai đến từng cán bộ, GV, nhân viên nhà trường; thành lập Ban chỉ đạo và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

- Đối với các Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

- Đối với các tổ trưởng: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên; phân tích nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Đối với cá nhân GV, nhân viên: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học; báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học; đề xuất các giải pháp thực hiện kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành, tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (thay b/c);
- Hiệu trưởng, các P.Hiệu trưởng (c/đ, t/h);
- Chi bộ, Công đoàn trường (p/h);
- Các tổ CM, VP (t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Châu Vân